TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 05 - 3 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Năm.

2/ Ông Nguyễn Thanh Tú Em.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình S thụ lý số 09/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Đoàn Văn S; giới tính: Nam; sinh năm: 1985; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Không xác định; chỗ ở: 19E/25A Đường B, Phường MB, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; con ông Đoàn Văn T1 và bà Huỳnh Thị M; có vợ Trần Hồ Như X (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án: Không.

Tiền S: Ngày 03/11/2016, Tòa án nhân dân Quận B quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Ngày 30/8/2018 chấp hành xong.

Nhân thân:

Ngày 12/8/2003 bị Công an Phường MB, Quận T xử phạt hành chính 50.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

Ngày 02/8/2004 bị Công an Phường MB, Quận T xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

Ngày 11/01/2005, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm tuyên phạt 3 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2008. Đã đóng án phí ngày 11/7/2007.

Ngày 17/8/2011, Tòa án nhân dân Quận T xét xử sơ thẩm tuyên phạt 5 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 11/02/2016 chấp hành xong hình phạt tù. Đã đóng án phí ngày 12/4/2012.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 14/11/2018 đến nay. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Bùi Văn B1; sinh năm 1974; nơi cư trú: Ấp Thanh Hiệp, xã Thanh Phú, huyện BL, tỉnh LA. (vắng mặt)

2/ Anh Hồ Quốc Tr, sinh năm: 1988; nơi cư trú: C10/303 Ấp 3, xã Tân Nhựt, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 14/11/2018, tại trước số 90 Đường N, Phường MH, Quận T, trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận T phát hiện Đoàn Văn S đang đi xe máy biển số 62S2-0550 có biểu hiện liên quan đến ma túy, nên yêu cầu S dừng xe và kiểm tra. Qua kiểm tra, thu giữ trong túi quần phía sau bên trái của S có 01 bao thuốc lá hiệu "JET" bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng. Tạm giữ của S 01 xe gắn máy biển số 62S2-0550 và 02 điện thoại di động.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an Quận T tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đoàn Văn S tại nhà số 19E/25A Đường B. Phường MB, Quận T. Qua khám xét, Công an thu giữ dưới sàn nhà trên gác trong phòng ngủ của S 01 gói nylon đựng 03 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng.

Theo bản Kết luận giám định số 1851/KLGĐ-H ngày 20/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận*:*

- Gói 1 được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đoàn Văn S và hình dấu công an Phường MH, Quận T bên trong có 01 gói thuốc lá hiệu "JET" chứa:

+ Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8757g, loại Methamphetamine.

+ Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8255g, loại Heroine;

- Gói 2 được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đoàn Văn S và hình dấu Công an Phường MB, Quận T bên trong có:

+ Tinh thể không màu trong 03 gói nylon (để trong 01 gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,6724g, loại Methamphetamine.

+ Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0356g, loại Heroine.

Đoàn Văn S khai nhận: Do nghiện ma túy, vào khoảng 12 giờ ngày 09/11/2018, S sử dụng điện thoại di động gọi điện thoại cho "Út Trà Ôn" (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy, trong đó mua 600.000 đồng Heroine và 2.200.000 đồng ma túy tổng hợp. Út Trà Ôn đồng ý bán và hẹn S giao dịch mua bán tại cầu Nhà Thương, Phường MS, Quận T. Sau đó, S điều khiển xe gắn máy biển số 62S2-0550 đến điểm hẹn và mua 01 gói nylon đựng 04 gói nylon chứa ma túy tổng hợp gồm 01 gói ma túy lớn giá 1.100.000 đồng, 02 gói ma túy vừa giá 500.000 đồng, 01 gói ma túy nhỏ giá 100.000 đồng; cùng với 02 gói nylon chứa Heroine gồm 01 gói lớn giá 500.000 đồng, 01 gói nhỏ giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S mang ma túy trên cất giấu ở nhà S tại số 19E/25A Đường B, Phường MB, Quận T. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/11/2018, S mang gói ma túy tổng hợp giá 1.100.000 đồng và gói Heroine giá 500.000 đồng bỏ vào bao thuốc lá hiệu "JET" cất giấu trong túi quần phía sau và điều khiển xe gắn máy đi đến địa bàn Phường MH, Quận T tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, S đang điều khiển xe gắn máy đến số 90 Đường N, Phường MH, Quận T thì bị Công an kiểm tra bắt giữ như trên.

01 điện thoại di động, hiệu Mobiistar màu cam số Imei: 352310021166464 có gắn sim số 0934730385, thu giữ của S, S dùng để liên lạc mua ma túy sử dụng.

01 điện thoại di động, hiệu Samsung, số Imei: 357768/07/350434/3 có gắn sim số 0906104321, thu giữ của S, S dùng để liên lạc cá nhân.

01 xe gắn máy biển số 62S2-0550, qua xác minh chiếc xe máy này do anh Bùi Văn B1 đứng tên đăng ký. Vào năm 2017 anh B1 đã bán chiếc xe cho Hồ Quốc Tr không có hợp đồng mua bán. Ngày 13/11/2018, Đoàn Văn S hỏi mượn chiếc xe của anh Tr đi có việc và anh Tr đồng ý, anh Tr không biết về việc S sử dụng xe đi tìm nơi sử dụng ma túy.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 09/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Đoàn Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình S năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình S năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: Các gói niêm phong chứa ma túy.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, hiệu Mobiistar.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, hiệu Samsung.

Trả cho anh Hồ Quốc Tr 01 xe gắn máy biển số 62S2-0550.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, ngày 14/11/2018, tại trước số 90 Đường N, Phường MH, Quận T và tại nhà số 19E/25A Đường B, Phường MB, Quận T, qua kiểm tra và khám xét nhà Công an Quận T thu giữ của Đoàn Văn S tất cả là 06 gói nylon, bên trong có chứa ma túy ở thể rắn, trong đó có 04 gói nylon chứa 9,5481g loại Methamphetamine và 02 gói nylon chứa 0,8611g loại Heroine, toàn bộ số ma túy này S mua để sử dụng.

[2.1] Bị cáo bị thu giữ 02 chất ma túy khác nhau. Trong đó khối lượng Methamphetamine là 9,5481g được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Heroine là 0,8611g. Hành vi của bị cáo là tàng trữ 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng của các chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Hội đồng xét xử kết luận tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nhưng bị cáo không thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét thấy, hành vi của bị cáo không có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng Út Trà Ôn là người bán ma túy cho bị cáo do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra Công an Quận T không có căn cứ xử lý nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án:

[6.1] Các gói niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6.2] 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, bị cáo dùng liên lạc mua ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6.2] 01 điện thoại di động hiệu Samsung không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6.3] 01 xe gắn máy biển số 62S2-0550, xe do anh Bùi Văn B1 đứng tên đăng ký, anh B1 đã bán xe cho anh Hồ Quốc Tr. Bị cáo mượn xe của anh Tr đi mua ma túy, anh Tr không biết nên trả lại chiếc xe gắn máy cho anh Tr theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình S sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn S 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/11/2018.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1851/18 gói 1, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đoàn Văn S, chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Tiền, hình dấu Công an Phường MH, Quận T và chữ ký Giám định viên Võ Anh Tuấn.

01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 1851/18 gói 2, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Đoàn Văn S, chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Tiền, hình dấu Công an Phường MB, Quận T và chữ ký Giám định viên Võ Anh Tuấn.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, hiệu Mobiistar, số Imei: 352310021166464, màu cam, có gắn sim số 0934730385.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung, số Imei: 357768/07/350434/3, có gắn sim số 0906104321.

Trả cho anh Hồ Quốc Tr 01 (một) xe gắn máy biển số 62S2-0550, số máy: JF18E-5341131, số khung: RLHJF18008Y-734633.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 26/PNK ngày 17/12/2018 của Cơ quan Công an Quận T).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình S sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận T; (2)
- Chi cục THADS Quận T; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Công an Quận T (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận T; (1)
- Thi hành án hình S; (3)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (2)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (17)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp